

Vụ án chìm ca nô ở Cần Giờ (Tp.HCM): Ông Vũ Văn Đảo khiếu nại lần 2

13:32 19/09/2018

Mới đây, ngày 30/08/2018 Cơ quan CSĐT Công an TP.HCM đã ra Quyết định: “Bác các nội dung khiếu nại của bị can Vũ Văn Đảo – Giám đốc Công ty CP Công nghệ Việt Séc (trong vụ tai nạn chìm ca nô BP12-04-02 tại vùng biển Cần Giờ (Tp.HCM) xảy ra ngày 02/8/2013), giữ nguyên các nội dung của bản kết luận điều tra bổ sung và đề nghị truy tố”. Ngày 19/9/2018, ông Vũ Văn Đảo đã làm đơn khiếu nại (lần 2) gửi Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Để rộng đường dư luận, phóng viên Báo Thương hiệu và Công luận có cuộc trao đổi với ông Đinh Văn Quế (nguyên là Chánh tòa Hình sự, Tòa án nhân dân Tối cao xung quanh nội dung này. Sau đây là nội dung phỏng vấn:



Ông Đinh Văn Quế (nguyên là Chánh tòa Hình s, Tòa án nhân dân Ti cao)

Phóng viên: Thưa ông, với tư cách là chuyên gia pháp luật về hình sự, ông có ý kiến gì về bản kết luận điều tra bổ sung vụ án hình sự số 372-25/KLĐTBS-PC01-Đ3 ngày 30/08/2018 về vụ tai nạn chìm ca nô ở Cần Giờ (Tp.HCM)?

Ông Đinh Văn Quế: Ý kiến của tôi về bản kết luận điều tra bổ sung số 372-25/KLĐTBS-PC01-Đ3 ngày 30/08/2018 đã được nêu đầy đủ tại bản kiến nghị ngày 5/9/2018 gửi các cơ quan pháp luật TW và Tp.HCM.

Tuy nhiên, trong văn bản trả lời khiếu nại ông Vũ Văn Đảo và ông Đinh Văn Quyết, cơ quan điều tra cho rằng: “Bản kết luận điều tra này thay thế bản kết luận điều tra số 372-25 ngày 12/9/2014”. Việc cơ quan điều tra dùng thuật ngữ “thay thế” là không đúng, vì đây không phải điều tra lại mà là điều tra bổ sung. Bởi lẽ, chỉ có điều tra lại thì mới “thay thế” còn đây là bản kết luận điều tra bổ sung và bản kết luận điều tra bổ sung cũng ghi là “bổ sung” cho bản kết luận điều tra ban đầu. Điều này cho thấy, cơ quan điều tra đã sử dụng thuật ngữ pháp lý không chính xác.

Trong khi đó, bản kết luận điều tra bổ sung trong phần quyết định vẫn ghi “Bản kết luận điều tra vụ án này bổ sung bản kết luận điều tra số 372-25/KLĐT-PC44-Đ 3, ngày 12/9/2014”. Mặt khác, bản kết luận điều tra bổ sung vẫn mang số 372-25. Phải chăng đây là một sự trùng lặp ngẫu nhiên hay cơ quan điều tra có dụng ý gì ?

Phóng viên: Trong kết quả điều tra bổ sung của cơ quan điều tra CA Tp.HCM lần này có nêu rõ: Văn bản số 1820 TĐC-QLĐK ngày 12/5/2017 của Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Bộ Quốc Phòng xác định: “Tàu BP12-04-02 hiện không có trong biên chế của Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu”. Ông lý giải vấn đề này như thế nào?

Ông Đinh Văn Quế: Về vấn đề này, tàu số BP12-04-02 do Công ty Việt Séc sản xuất đã bán và bàn giao cho đơn vị bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Tàu này cũng đã được Phòng đăng kiểm Hải quân đăng kiểm và đang được đơn vị này sử dụng.

Tại trang 8 Bản kết luận điều tra số 372-25/KLĐT-PC44-Đ3 ngày 12/9/2014 cũng đã xác định “Tàu BP12-04-02 là tài sản của Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và đang được Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng Bà Rịa - Vũng Tàu quản lý”. Chính vì vậy mà ông Tạ Thanh Sơn mới liên hệ với bộ đội biên phòng để mượn tàu. Do đó, không thể cho rằng không có trong biên chế của Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Xin cảm ơn ông đã tham gia cuộc phỏng vấn này.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 19 tháng 9 năm 2018

ĐƠN KHIẾU NẠI (LẦN 2)
BẢN KẾT LUẬN ĐIỀU TRA BỔ SUNG VỤ ÁN HÌNH SỰ
(Số: 372-25/KLĐTBS-PC01-D3 ngày 30/8/2018)

Kính gửi: VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tôi tên là : **VŨ VĂN ĐÀO**

Địa chỉ : 9777 Lê Hồng Phong, Phường 7, Tp. Vũng Tàu, Bà Rịa – Vũng Tàu

Ngày 4/9/2018, Tôi có đơn khiếu nại nội dung kết luận điều tra bổ sung vụ án hình sự “Đưa vào sử dụng các phương tiện giao thông đường thủy không bảo đảm an toàn” số 372-25/KLĐTBS-PC01-D3 ngày 30/8/2018. Ngày 18/8/2018, Tôi có nhận được Quyết định trả lời khiếu nại của Cơ quan điều tra do ông, Phan Anh Minh ký ngày 11/9/2018.

Tôi không đồng ý với nội dung trả lời khiếu nại của Cơ quan điều tra Công an Tp. Hồ Chí Minh và tiếp tục làm đơn khiếu nại gửi tới Viện kiểm sát nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

Nội dung khiếu nại:

1. Tôi không đồng ý với nội dung giải quyết khiếu nại lần đầu của Cơ quan điều tra Công an Tp. Hồ Chí Minh khi cho rằng: Bản kết luận điều tra **bổ sung** vụ án hình sự số 372-25/KLĐTBS-PC01-D3 ngày 30/8/2018 **thay thế** cho Bản kết luận điều tra số 372-25/KLĐT-PC/44-D3 ngày 12/9/2014.

Nội dung trả lời khiếu nại lần đầu đã cho thấy Cơ quan điều tra **tự mâu thuẫn với chính mình** khi trang 1 của kết luận điều tra bổ sung ngày 30/8/2018 đã viện dẫn “**Căn cứ Bản kết luận điều tra số 372-25/KLĐT-PC/44-D3 ngày 12/9/2014**”, còn trang 12 của kết luận điều tra bổ sung, Cơ quan điều tra lại khẳng định “**Bản kết luận điều tra vụ án này bổ sung Bản kết luận điều tra số 372-25/KLĐT-PC/44-D3 ngày 12/9/2014**”.

Nội dung trả lời khiếu nại lần đầu của Cơ quan điều tra là nhằm **làm sai lệch hồ sơ vụ án**, phủ nhận kết quả điều tra ban đầu **không chứng minh được hành vi “điều động” đã phải chuyển sang hành vi “sai phạm sản xuất tàu thuyền”** không có căn cứ pháp luật. Bị dư luận phản ứng, kết luận điều tra bổ sung lại quay về hành vi “điều động” trong khi tàu gây tai nạn BP12-04-02 thuộc quyền quản lý, sử dụng của Biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và đã được Phòng Đăng kiểm Hải quân đóng kiểm đóng thêm quyền thi báo dân sự không thể có quyền điều động. Cơ quan tố tụng đã không tôn trọng sự thật khách quan của vụ án và tôn trọng pháp luật trong hoạt động tố tụng. **Bản kết luận bổ sung ngày 30/8/2018 cũng không làm sáng tỏ được yêu cầu điều tra bổ sung của Tòa án xác định tàu gây tai nạn BP12-04-02 không bảo đảm an toàn khi đưa vào sử dụng.**

Tôi đề nghị Viện kiểm sát nhân dân Tp. Hồ Chí Minh **xác định lại kết luận điều tra bổ sung ngày 30/8/2018 là thay thế hay bổ sung cho kết luận điều tra ngày 12/9/2014?**

2. Cơ quan điều tra dựa vào văn bản trả lời số 1820/TDC-QLĐK ngày 12/5/2017 của Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Bộ Quốc phòng xác định tàu BP12-04-02 không có trong biên chế của Bộ đội Biên phòng Bà Rịa – Vũng Tàu. Chiếc tàu có thể chưa được xem là trong biên chế theo quy trình thủ tục rời bỏ của Biên phòng nhưng các cơ quan tổ tụng không thể phủ nhận một thực tế khách quan hợp đồng mua bán, thanh toán, bàn giao tàu đã hoàn tất và trên thực tế Biên phòng đã đưa vào sử dụng. Chính cơ quan điều tra đã giải nhiệm vụ này trong nhiều tài liệu hồ sơ, bất luận vụ án và xác định: “Tàu BP12-04-02 là tài sản của Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và đang được Ban chỉ huy Biên phòng của khu vực Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý”. Không ai có thể điều động được tàu của Biên phòng nếu không phải là người của Biên phòng. Không hề có một bằng chứng nào để khẳng định tài là người điều động tàu BP12-04-02 mà ngược lại hồ sơ bất luận vụ án có cơ quan điều tra thu thập đã khẳng định chỉ người của Biên phòng mới có quyền điều động tàu.

Tôi đề nghị Viện kiểm sát xác định rõ chủ phương tiện tàu BP12-04-02? Ai có quyền sử dụng và điều động chiếc tàu này?

3. Chủ thể của Điều 214 Bộ luật hình sự (BLHS) là chủ phương tiện hoặc người đồng kiểm phương tiện mới có hành vi “cho phép đưa vào sử dụng phương tiện”. Quan hệ nhân quả cấu thành tội phạm tại điều luật này là “phương tiện rõ ràng không bảo đảm an toàn” phải là nguyên nhân gây ra hậu quả. Thực tế nguyên nhân tại nạn được xác định là do “chở quá số người và gặp thời tiết bất lợi”. Tại nạn giao thông lỗi là và ý nên không có đồng phạm nhưng việc khởi tố hỏi người với cùng một hành vi đã cho thấy các cơ quan tổ tụng nhiều và áp dụng pháp luật không đúng.

Tôi đề nghị Viện kiểm sát xem xét kỹ lại quy định về tội phạm của Điều 214 BLHS (1999) để xác định đúng chủ thể, hành vi, cấu thành tội phạm của điều luật.

4. Vụ án đã có quá nhiều các vi phạm pháp luật tố tụng, đối chiếu với quy định tại Điều 4 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) 2015 thì các vi phạm này đã tới mức “Vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng”. Tôi đề nghị Viện kiểm sát căn cứ Điều 20 BLTTHS 2015 về trách nhiệm thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự để kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự không làm oan người vô tội.

Dưới đây là các vi phạm pháp luật trong hoạt động tố tụng:

4.1. Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố bị can khi chưa có đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội theo quy định tại khoản 1 điều 126 BLTTHS 2003 nên quyết định khởi tố bị can ngày 4/9/2013 đã không được Viện kiểm sát phê chuẩn theo đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Đây là các sai lỗi đầu tiên kéo theo hàng loạt cái sai sau này.

Viện kiểm sát nhân dân Tp. Hồ Chí Minh đã phê chuẩn quyết định khởi tố bị can sau 49 ngày cũng là vi phạm pháp luật.

4.2. Cơ quan điều tra đã vi phạm thời hạn điều tra, ban hành Bản kết luận điều tra ngày 12/9/2014 là trái pháp luật khi đã hết thời hạn điều tra. Khoản 6 Điều 119 BLTTHS 2003 đã quy định “Khi đã hết thời hạn gia hạn điều tra mà không chứng minh được bị can đã thực hiện tội phạm thì Cơ quan điều tra phải ra quyết định đình chỉ điều tra”. Vi phạm thời hạn điều tra đã xâm phạm nghiêm trọng quyền con người và nó là nguyên nhân làm vụ án kéo dài suốt 5 năm qua.

4.3. Cơ quan điều tra khởi tố một đồng, chứng minh một nạn. Quyết định khởi tố hành vi “điều động” nhưng kết luận điều tra ngày 12/9/2014 lại quy chụp cho bị can hành vi “sai phạm trong sử dụng phương tiện”.

4.4. Vì phạm thẩm quyền điều tra, chứng minh tội phạm không khách quan, toàn diện. Tại bản lục 298 của hồ sơ vụ án cho thấy các cơ quan tố tụng Tp. Hồ Chí Minh đã có cuộc họp liên ngành vào ngày 29/4/2014 nhằm xác định thẩm quyền điều tra vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP.HCM đã khẳng định vụ án thuộc thẩm quyền điều tra, truy tố, xét xử của cơ quan điều tra hình sự Bộ Quốc phòng theo Thông tư 01/2005. Ngày 28/5/2014, Việc kiểm sát đã ra quyết định chuyển hồ sơ vụ án cho cơ quan điều tra hình sự Bộ Quốc phòng xử lý. Khi cơ quan điều tra hình sự Bộ Quốc phòng không tiếp nhận vụ án thì các cơ quan tố tụng Tp. Hồ Chí Minh lại tiếp tục thụ lý vụ án.

Biết vụ án không công bằng, quyền và không thể làm sáng tỏ được nhiều nội dung mà vẫn làm là hành vi vi phạm pháp luật, làm cho hoạt động tố tụng không khách quan toàn diện dẫn đến oan sai.

4.5. Cơ quan tố tụng đã cố tình truy cứu trách nhiệm hình sự người không có hành vi phạm tội, phớt lờ mọi căn cứ chứng minh vô tội. Tại bản kết luận điều tra vụ án và cũng vẫn gửi cơ quan điều tra hình sự Quân chủng Hải quân, Cơ quan điều tra đã khẳng định: “*hành vi phạm tội đưa vào và dùng phương tiện giao thông đường thủy không báo đảm an toàn không tách rời khỏi hành vi sai phạm về đăng kiểm*”. Ngày 16/1/2015, Cơ quan điều tra hình sự Quân chủng Hải quân đã có văn bản trả lời Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP.HCM khẳng định đăng kiểm tàu BP12-04-02 ghi sai tên vật liệu không phải là nguyên nhân dẫn đến tai nạn nếu quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Là cơ tố đây, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Hồ Chí Minh căn bản hành quyết định đình chỉ điều tra vụ án.

Các vi phạm pháp luật trong hoạt động tố tụng làm cho việc chứng minh tội phạm không còn khách quan, toàn diện và dẫn đến oan sai. Các vi phạm pháp luật tố tụng cũng đã làm cho vụ án bị kéo dài hơn 5 năm qua. Không có quy định nào cho phép cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được vi phạm pháp luật để chứng minh vi phạm.

Bằng chứng để khẳng định các sai phạm nói trên là có sẵn có, nó đã được thể hiện đầy đủ ngay trong hồ sơ, bản lục vụ án. Tôi sẵn sàng cung cấp thông tin, bằng chứng bổ sung nếu Quý viện thấy chưa rõ. Tôi có nguyện vọng xin được trực tiếp gặp Quý viện để trình bày về các vi phạm trong hoạt động tố tụng của vụ án và các căn cứ để Quý viện sớm đình chỉ điều tra vụ án này.

Kiểm nghị:

Tôi kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân Tp. Hồ Chí Minh xem xét kỹ lưỡng và trả lời đầy đủ các nội dung đơn khiếu nại của Tôi, áp dụng nguyên tắc suy đoán vô tội quy định tại Điều 13 BLTTHS 2015 để ban hành quyết định đình chỉ vụ án này.

Điều 13 BLTTHS 2015 đã quy định: “*Khi không đủ và không thể làm sáng tỏ căn cứ để buộc tội, khi tội theo vành vạ, thủ tục do Bộ luật này quy định thì cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải kết luận người bị buộc tội không có tội.*”

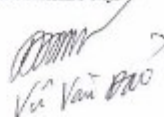
Mỗi lần như, tôi mong rằng các cơ quan tố tụng tôn trọng quyền con người, tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự thật khách quan để đình chỉ sớm vụ án này.

Xin cảm ơn.

NGƯỜI KHIẾU NẠI

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn luật sư.


Vu Văn Đào

Người thực hiện: Hương Lan